

Phụ lục V
BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của
Bộ trưởng Bộ Tài chính)

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN SÀI GÒN CÔNG THƯƠNG **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2203./SGB-HĐQT -BC

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 7 năm 2024

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty
(6 tháng đầu năm 2024)

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương
- Địa chỉ trụ sở chính: 02C Phó Đức Chính, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Điện thoại: (84-28) 39.143.183 Fax: (84-28) 39.143.193
- Email: web_admin@saigonbank.com.vn
- Vốn điều lệ: 3.387.991.410.000 đồng.
- Mã chứng khoán: SGB
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

1. Các cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông: Ngày 25/04/2024, Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương đã tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

2. Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	1772/SGB-ĐHĐCĐ-NQ	25/04/2024	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2024):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Vũ Quang Lãm	Chủ tịch HĐQT	04/10/2019	-
2	Trần Thanh Giang	Thành viên HĐQT Tổng Giám đốc	04/10/2019	-
3	Trần Thị Phương Khanh	Thành viên HĐQT	04/10/2019	-
4	Trần Quốc Thanh	Thành viên HĐQT Phó Tổng Giám đốc	04/10/2019	-
5	Phạm Thị Kim Lệ	Thành viên độc lập HĐQT	04/10/2019	-

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Vũ Quang Lãm	3	100%	-
2	Trần Thanh Giang	3	100%	-
3	Trần Thị Phương Khanh	3	100%	-
4	Trần Quốc Thanh	3	100%	-
5	Phạm Thị Kim Lệ	3	100%	-

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc (Tổng Giám đốc):

- Hội đồng quản trị đã thực hiện giám sát, chỉ đạo Ban điều hành về hoạt động kinh doanh của SAIGONBANK theo đúng định hướng và các mục tiêu chiến lược; các giải pháp đều được triển khai tích cực, đồng bộ, đảm bảo thực hiện đúng lộ trình và mục tiêu đề ra. Các mặt hoạt động của Ngân hàng có tăng trưởng, kết quả kinh doanh vượt chỉ tiêu Đại hội đồng cổ đông giao.

- Trong các phiên họp của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc đã báo cáo về tình hình hoạt động của SAIGONBANK, báo cáo về việc triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, của Hội đồng quản trị và báo cáo các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai. Trên cơ sở đó, thông qua việc đánh giá tình hình hoạt động kinh doanh, phân tích diễn biến thị trường, Hội đồng quản trị đã quyết nghị các chủ trương, chỉ đạo kịp thời, sát với thực tiễn.

- Hội đồng quản trị đã chỉ đạo SAIGONBANK tuân thủ nghiêm túc các chủ trương, chính sách của Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trong hoạt động ngân hàng; thực hiện tốt các quy định về giới hạn, tỷ lệ an toàn trong hoạt động Ngân hàng; chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc tiếp tục duy trì các giải pháp

điều hành hoạt động ngân hàng ổn định, đáp ứng an toàn thanh khoản.

- Chỉ đạo, giám sát việc hoàn thiện, tổ chức thực hiện các quy định, quy trình, quy chế quản lý nội bộ của Ngân hàng, đảm bảo tuân thủ các quy định và hướng tới áp dụng các thông lệ, chuẩn mực quốc tế tiên tiến.

- Chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc kiểm soát chặt về chất lượng trong hoạt động cho vay, phù hợp với sự tăng trưởng nguồn vốn, tuân thủ chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam giao. Trong 6 tháng đầu năm 2024, SAIGONBANK đã ban hành các gói tín dụng với lãi suất ưu đãi nhằm tiếp tục hỗ trợ khách hàng cá nhân và khách hàng doanh nghiệp, dư nợ đến cuối tháng 06/2024 tăng 567 tỷ đồng so với đầu năm.

- Bên cạnh việc kiểm tra trực tiếp, Kiểm toán nội bộ thường xuyên thực hiện giám sát từ xa tình hình hoạt động của các đơn vị, tình hình chấp hành các chỉ đạo của Tổng Giám đốc từng thời kỳ và báo cáo cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc khi phát hiện tồn tại.

- Trong 6 tháng đầu năm 2024, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã chủ động, kịp thời ban hành các chính sách, chương trình hành động, đề ra các giải pháp thích hợp và tập trung thực hiện các biện pháp thúc đẩy kinh doanh, đẩy nhanh tiến độ xử lý công việc và tập trung giải quyết, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc của các đơn vị trong toàn hệ thống để đảm bảo phát triển kinh doanh đạt mục tiêu đã đề ra. Ban Điều hành SAIGONBANK đã tăng cường năng lực và nâng cao hoạt động quản trị tài chính từ công tác lập kế hoạch, giám sát và điều hành tài chính, kiểm soát chi phí hoạt động; linh hoạt điều hành công tác cân đối vốn và chính sách lãi suất; đồng thời kiểm soát chặt chẽ chất lượng tài sản, công tác thẩm định tín dụng, quản trị rủi ro liên tục được tăng cường.

- Tăng cường công tác tuyên truyền quảng cáo thương hiệu SAIGONBANK đưa Ngân hàng và các dịch vụ của Ngân hàng đến gần với công chúng, đặc biệt là thông qua các chương trình tài trợ mang tính cộng đồng, xã hội, nhân văn: đồng hành cùng chương trình mổ mắt miễn phí cho bệnh nhân nghèo, ca mổ thứ 1.000, chương trình đưa nước ngọt ân tình gửi bà con vùng hạn, mặn, tặng quà cho con của các đoàn viên công nhân lao động có hoàn cảnh khó khăn tại thành phố Cần Thơ;...

4. Hoạt động của các Ủy ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có):

Theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Hội đồng quản trị đã thành lập các Ủy ban là:

4.1. Ủy ban nhân sự:

Ủy ban nhân sự được thành lập theo Quyết định số 76/QĐ-HĐQT ngày 28/04/2010 của Hội đồng quản trị theo đúng quy định của pháp luật và đến nay đã nhiều lần được kiện toàn để phù hợp với tình hình thực tế của SAIGONBANK. Trong 6 tháng đầu năm 2024, Ủy ban nhân sự đã thực hiện các chức năng, nhiệm vụ và đạt được kết quả:

- Tham mưu cho Hội đồng quản trị về quy mô và cơ cấu Hội đồng quản trị, Người điều hành phù hợp với quy mô hoạt động và chiến lược phát triển của ngân hàng.

- Tham mưu cho Hội đồng quản trị xử lý các vấn đề về nhân sự phát sinh trong quá trình tiến hành các thủ tục bầu, bổ nhiệm, bãi nhiệm, miễn nhiệm người điều hành ngân hàng theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ ngân hàng.

- Nhận xét, đánh giá tình hình và hiệu quả hoạt động của cán bộ điều hành cấp cao để tham mưu cho Hội đồng quản trị trong công tác tổ chức nhân sự.

- Nghiên cứu, tham mưu cho Hội đồng quản trị trong việc ban hành các quy định nội bộ của ngân hàng thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị về chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng, quy chế tuyển chọn nhân sự, đào tạo và các chính sách đãi ngộ khác đối với Người điều hành, các cán bộ, nhân viên của ngân hàng.

- Giám sát sự tuân thủ của SAIGONBANK đối với các quy định của pháp luật về việc sử dụng nguồn nhân lực.

- Đề xuất cử cán bộ, nhân viên tham dự các khóa đào tạo, hội thảo để cập nhật và nâng cao kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ.

Qua công tác tham mưu của Ủy ban nhân sự, Hội đồng quản trị đã có sự quan tâm, chỉ đạo kịp thời, từ đó ngày càng củng cố và nâng cao nguồn nhân lực của SAIGONBANK. Đồng thời, cán bộ, nhân viên tận tâm, tận lực hoàn thành công việc được giao.

4.2. Ủy ban quản lý rủi ro:

Ủy ban quản lý rủi ro được thành lập theo Quyết định số 77/QĐ-HĐQT ngày 28/04/2010 của Hội đồng quản trị theo đúng quy định của pháp luật và đến nay đã nhiều lần được kiện toàn để phù hợp với tình hình thực tế của SAIGONBANK. Bám sát mục tiêu kế hoạch kinh doanh 6 tháng đầu năm 2024 và tình hình hoạt động của SAIGONBANK, Ủy ban quản lý rủi ro đã thực hiện:

- Tham mưu cho Hội đồng quản trị trong việc ban hành các quy định, chính sách thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị liên quan đến quản lý rủi ro theo quy định của pháp luật và Điều lệ SAIGONBANK.

- Phân tích, đưa ra những cảnh báo về mức độ an toàn của SAIGONBANK trước những nguy cơ, tiềm ẩn rủi ro có thể ảnh hưởng và biện pháp phòng ngừa đối với các rủi ro này trong ngắn hạn cũng như dài hạn.

- Xem xét, đánh giá tính phù hợp và hiệu quả của các quy trình, chính sách quản trị rủi ro hiện hành của SAIGONBANK để đưa các khuyến nghị, đề xuất đối với Hội đồng quản trị về những yêu cầu cần thay đổi quy trình, chính sách hiện hành, chiến lược hoạt động.

- Tham mưu cho Hội đồng quản trị trong việc quyết định phê duyệt các khoản đầu tư, các giao dịch có liên quan, chính sách quản trị và phương án xử lý rủi ro trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ do Hội đồng quản trị giao.

- Tham mưu cho Hội đồng quản trị giám sát việc thực hiện triển khai thực hiện Thông tư 41/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định tỷ lệ an toàn vốn đối với các ngân hàng; Thông tư 13/2018/TT-NHNN ngày 18/5/2018 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ của ngân hàng thương mại.

310
HÀN
CÔ
ON
ƯƠN
CỠ

- Tham mưu Hội đồng quản trị thực hiện công tác giám sát tình hình thực hiện các giới hạn, hạn mức rủi ro trọng yếu toàn ngân hàng.

- Tham mưu cho Hội đồng quản trị kiểm soát tình hình cân đối vốn, thanh khoản, kiểm soát rủi ro lãi suất đảm bảo hoạt động của ngân hàng an toàn, hiệu quả, tuân thủ các giới hạn theo quy định.

- Tham mưu cho HĐQT về triển khai công tác quản lý rủi ro trong hệ thống Ngân hàng liên quan đến rủi ro thanh khoản, rủi ro thị trường, rủi ro hoạt động, rủi ro tín dụng. Xây dựng, tạo lập bộ máy quản trị rủi ro một cách có hệ thống, thống nhất, có hiệu quả và phù hợp với quy mô hoạt động của Ngân hàng.

- Thường xuyên giám sát việc thực thi chính sách quản trị rủi ro của hệ thống SAIGONBANK; cảnh báo rủi ro và có kiến nghị kịp thời đối với chính sách, quy định sản phẩm dịch vụ của SAIGONBANK.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2024):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
01	135/SGB-HĐQT-NQ	05/01/2024	Về việc triển khai thực hiện Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ.	100%
02	217/SGB-HĐQT-NQ	11/01/2024	Về việc lựa chọn công ty kiểm toán để soát xét báo cáo tài chính bán niên, kiểm toán báo cáo tài chính và hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ năm 2024 của Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương.	100%
03	26/SGB-HĐQT-NQ	15/01/2024	Về việc miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương.	100%
04	50/SGB-HĐQT-NQ	18/01/2024	Về việc bổ nhiệm lại cán bộ quản lý tại chi nhánh Bạc Liêu.	100%
05	51/SGB-HĐQT-NQ	18/01/2024	Về việc bổ nhiệm lại cán bộ quản lý tại chi nhánh Hoàn Kiếm.	100%
06	52/SGB-HĐQT-NQ	18/01/2024	Về việc bổ nhiệm lại cán bộ quản lý tại chi nhánh Hà Nội.	100%
07	53/SGB-HĐQT-NQ	18/01/2024	Về việc miễn nhiệm chức vụ Giám đốc chi nhánh Long Biên.	100%
08	54/SGB-HĐQT-NQ	18/01/2024	Về việc bổ nhiệm cán bộ quản lý tại chi nhánh Bà Chiểu.	100%
09	55/SGB-HĐQT-NQ	18/01/2024	Về việc bổ nhiệm cán bộ quản lý tại chi nhánh Bình Thuận.	100%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
10	56/SGB-HĐQT-NQ	18/01/2024	Về việc thay đổi thời hạn giữ chức vụ Giám đốc chi nhánh Lào Cai.	100%
11	57/SGB-HĐQT-NQ	18/01/2024	Về việc miễn nhiệm chức vụ Giám đốc chi nhánh Tân Định.	100%
12	58/SGB-HĐQT-NQ	18/01/2024	Về việc bổ nhiệm cán bộ quản lý tại chi nhánh Tân Định.	100%
13	647/SGB-HĐQT-NQ	15/02/2024	Về báo cáo đánh giá nội bộ về mức đủ vốn năm 2023 của Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương.	100%
14	1088/SGB-HĐQT-NQ	15/03/2024	Về việc ban hành “Quy định về nghiệp vụ bảo lãnh ngân hàng của Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương”.	100%
15	1126/SGB-HĐQT-NQ	18/03/2024	Về phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025 của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương.	100%
16	1454/SGB-HĐQT-NQ	04/04/2024	Về việc sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số điều tại “Quy chế về tiền gửi có kỳ hạn tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương” ban hành kèm theo Quyết định số 368/QĐ-SGB-HĐQT ngày 25 tháng 6 năm 2019 của Hội đồng quản trị Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương (đã được sửa đổi, bổ sung).	100%
17	1560/SGB-HĐQT-NQ	10/04/2024	Về ngày đăng ký cuối cùng để trả cổ tức bằng cổ phiếu.	100%
18	1721/SGB-HĐQT-NQ	22/04/2024	Về việc phê duyệt Chiến lược phát triển của SAIGONBANK.	100%
19	149/SGB-HĐQT-NQ	22/05/2024	Về việc bổ nhiệm lại cán bộ quản lý tại chi nhánh Cầu Giấy.	100%
20	162/SGB-HĐQT-NQ	28/05/2024	Về việc miễn nhiệm cán bộ quản lý giữ chức vụ Giám đốc chi nhánh Tiền Giang.	100%
21	163/SGB-HĐQT-NQ	28/05/2024	Về việc bổ nhiệm cán bộ quản lý tại chi nhánh Tiền Giang.	100%
22	2217/SGB-HĐQT-NQ	28/05/2024	Về việc thay đổi địa điểm hoạt động Phòng Giao dịch Hàng Mã thuộc Chi nhánh Hoàn Kiếm.	100%
23	2381/SGB-HĐQT-NQ	06/06/2024	Về phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025 của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương.	100%

III. Ban kiểm soát (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2024):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Đặng Thị Kiều Phước	Trưởng BKS	Ngày bắt đầu: 04/10/2019	Cử nhân kinh tế
2	Vũ Quỳnh Mai	Thành viên BKS chuyên trách	Ngày bắt đầu: 04/10/2019	Cử nhân kinh tế
3	Nguyễn Đào Phương Linh	Thành viên BKS chuyên trách	Ngày bắt đầu: 04/10/2019	Cử nhân kinh tế

2. Cuộc họp của BKS:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Đặng Thị Kiều Phước	03	100%	100%	-
2	Vũ Quỳnh Mai	03	100%	100%	-
3	Nguyễn Đào Phương Linh	03	100%	100%	-

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Ban Kiểm soát đã thực hiện giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc theo các quy định tại Điều lệ SAIGONBANK, Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế về tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát và các quy định về phân cấp, ủy quyền của ngân hàng.

- Ban Kiểm soát thường xuyên cập nhật các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, của Ban Tổng Giám đốc, qua đó giám sát tính tuân thủ trong công tác quản trị điều hành ngân hàng.

- Ban Kiểm soát đã tham dự họp Hội đồng quản trị nhằm nắm bắt tình hình thực hiện các chỉ tiêu, việc triển khai kế hoạch của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc.

- Chỉ đạo, giám sát hoạt động của Phòng Kiểm toán nội bộ thực hiện các chức năng nhiệm vụ theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Kế hoạch kiểm toán nội bộ đã được phê duyệt; triển khai kịp thời các chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về một số vấn đề liên quan đến hoạt động SAIGONBANK. Thông qua hoạt động kiểm toán nội bộ, Ban Kiểm soát vừa giám sát tính tuân thủ quy định pháp luật, quy định nội bộ, vừa đánh giá tính hiệu quả của các hoạt động trọng yếu, những lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro có ảnh hưởng đến an toàn hoạt động của SAIGONBANK. Qua đó, Ban Kiểm soát đề xuất, kiến nghị đối với cấp có thẩm quyền để xử lý các tồn tại, hạn chế (nếu có).

- Ban Kiểm soát thường xuyên cập nhật những thay đổi về danh sách các cổ đông lớn (từ 5% vốn điều lệ ngân hàng trở lên), thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc cùng những người có liên quan.

- Các công tác kiểm tra giám sát khác theo quy định.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác: Sự phối hợp luôn đảm bảo nguyên tắc bình đẳng và độc lập, tuân thủ các quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Đồng thời phối hợp chặt chẽ, hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình thực thi nhiệm vụ, hỗ trợ có thêm thông tin tham khảo trong việc ra quyết định, chỉ đạo các đơn vị liên quan nghiên cứu, triển khai các biện pháp thúc đẩy tăng trưởng theo đúng định hướng chiến lược. Ban kiểm soát đã đưa ra các ý kiến, kiến nghị với Hội đồng quản trị, Ban điều hành nhằm nâng cao hiệu quả hệ thống kiểm soát nội bộ, giảm thiểu rủi ro, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật và các quy định nội bộ, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả và an toàn hoạt động của Ngân hàng.

Ban kiểm soát được cung cấp thông tin tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Ngân hàng phục vụ cho công tác kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Thực hiện bổ nhiệm, bổ nhiệm lại các chức danh thuộc phòng Kiểm toán nội bộ; chỉ đạo phòng Kiểm toán nội bộ triển khai thực hiện báo cáo theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; cử thành viên trực tiếp tham gia cùng phòng Kiểm toán nội bộ kiểm tra hoạt động tại chi nhánh của SAIGONBANK.

IV. Ban điều hành:

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Trần Thanh Giang – Tổng Giám Đốc	26/11/1971	- Thạc sĩ quản trị kinh doanh. - Cử nhân Luật	Ngày bổ nhiệm lại: 01/09/2023
2	Võ Thị Nguyệt Minh – Phó Tổng Giám đốc thường trực	27/03/1962	- Cử nhân kinh tế	Ngày bổ nhiệm: 01/08/2013
3	Trần Quốc Thanh – Phó Tổng Giám đốc	02/03/1976	- Thạc sỹ Kinh tế - Cử nhân Luật	Ngày bổ nhiệm lại: 01/09/2023

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
4	Phạm Hoàng Hồng Thịnh – Phó Tổng Giám đốc	25/05/1969	Cử nhân kinh tế	Ngày bổ nhiệm lại: 01/09/2023
5	Nguyễn Tấn Phát – Phó Tổng Giám đốc	15/05/1976	- Cử nhân khoa học chuyên ngành tin học Kỹ sư an toàn thông tin	Ngày bổ nhiệm lại: 01/12/2022 Ngày miễn nhiệm: 01/02/2024

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghịệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Nguyễn Đình Nam	24/12/1968	Cử nhân kinh tế	Ngày bổ nhiệm: 01/02/2023

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Trong 06 tháng đầu năm 2024, SAIGONBANK đã tổ chức các khóa đào tạo cho cán bộ nhân viên: tổ chức cho cán bộ, nhân viên tham gia khóa bồi dưỡng cập nhật kiến thức về nghiệp vụ đấu thầu; về Kỹ năng nhận biết tiền thật, tiền giả; Nghiệp vụ nhận biết tài liệu thật giả trong lĩnh vực ngân hàng; Phương pháp xác thực dữ liệu điện tử giả mạo trong hoạt động ngân hàng; tổ chức các khóa đào tạo về Khung hợp đồng tín dụng, hợp đồng bảo đảm tiền vay theo quy định của Bộ luật Dân sự; Tội phạm tài chính, phòng chống rửa tiền, cấm vận và thanh toán quốc tế trong hoạt động ngân hàng;...



VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2024) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty.

1. Danh sách về người có liên quan của công ty (theo Phụ lục 01 đính kèm).
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không.
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không.
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác
 - 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không.
 - 4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không.
 - 4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2024).

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: (theo Phụ lục 02 đính kèm).
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: không có

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có. *lưu*

Nơi nhận:

- Như trên;
- P.TCHC, TK.HĐQT “lưu”.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ *lưu*



VU QUANG LÂM



Phụ lục 1. Danh sách về người có liên quan của SAIGONBANK
(Thời điểm 30/06/2024)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty	Ghi chú
1	Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác tài sản		04/10/2019			Công ty con	
2	Văn phòng Thành ủy thành phố Hồ Chí Minh		04/10/2019			Tổ chức sở hữu trên 5% vốn điều lệ	
3	Công ty TNHH MTV Dầu khí thành phố Hồ Chí Minh		01/11/2016				
4	Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Du lịch Thương mại Kỳ Hòa		04/10/2019				
5	Công ty TNHH một thành viên Xây dựng và Kinh doanh nhà Phú Nhuận		04/10/2019				
6	Vũ Quang Lâm	Chủ tịch Hội đồng quản trị	04/10/2019			Chủ tịch Hội đồng quản trị	
6.1	Vũ Quang Lợi		04/10/2019			Cha ruột	
6.2	Hạ Thị Thảo		04/10/2019			Mẹ ruột	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty	Ghi chú
6.3	Đào Tiến Tường		04/10/2019			Cha vợ	
6.4	Nguyễn Thị Vân		04/10/2019			Mẹ vợ	
6.5	Đào Văn Anh		04/10/2019			Vợ	
6.6	Vũ Quang Hy		04/10/2019			Con	
6.7	Vũ Quang Bảo Hân		04/10/2019			Con	
6.8	Vũ Mạnh Lộc		04/10/2019			Anh ruột	
6.9	Vũ Huy Long		04/10/2019			Anh ruột	
6.10	Trần Thị Mộng Thu		04/10/2019			Chị dâu	
6.11	Vũ Quý Lân		04/10/2019			Anh ruột	
6.12	Nguyễn Thị Loan		04/10/2019			Chị dâu	
6.13	Vũ Thị Thúy Lan		04/10/2019			Chị ruột	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty	Ghi chú
6.14	Nguyễn Đức Hiền		04/10/2019			Anh rể	
6.15	Vũ Thái Lăng		04/10/2019			Anh ruột	
6.16	Vũ Thành Lam		04/10/2019			Anh ruột	
6.17	Phan Thị Ánh		04/10/2019			Chị dâu	
6.18	Văn phòng Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh		04/10/2019			Tổ chức ủy quyền đại diện phần vốn góp, cổ phần cho thành viên HĐQT	
6.19	Công ty TNHH một thành viên Xây dựng và Kinh doanh nhà Phú Nhuận		04/10/2019			Tổ chức ủy quyền đại diện phần vốn góp, cổ phần cho thành viên HĐQT	
6.20	Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác tài sản		04/10/2019			Công ty con mà thành viên HĐQT (hoặc người được ủy quyền) là người quản lý, thành viên Ban kiểm soát của Công ty mẹ/ TCTD mẹ	
7	Trần Thị Phương Khanh	Thành viên Hội đồng quản trị	04/10/2019			Thành viên Hội đồng quản trị	
7.1	Trần Văn Trọng		04/10/2019			Cha ruột	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty	Ghi chú
7.2	Nguyễn Thị Lại		04/10/2019			Mẹ ruột	
7.3	Đoàn Văn Phân		04/10/2019			Cha chồng	
7.4	Trần Thị Muốn		04/10/2019			Mẹ chồng	
7.5	Đoàn Thanh Việt		04/10/2019			Chồng	
7.6	Đoàn Khánh Quỳnh		04/10/2019			Con	
7.7	Đoàn Hải Đăng		04/10/2019			Con	
7.8	Trần Thị Phương Thảo		04/10/2019			Chị ruột	
7.9	Trần Thị Phương Dung		04/10/2019			Em ruột	
7.10	Nguyễn Văn Tấn		04/10/2019			Em rể	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty	Ghi chú
7.11	Công ty TNHH Một thành viên Dầu khí Thành phố Hồ Chí Minh		01/11/2016			Công ty mà thành viên HĐQT là người quản lý (Chủ tịch/thành viên HĐQT; Chủ tịch/thành viên HĐQT; Tổng giám đốc/Giám đốc và các chức danh quản lý khác theo quy định tại điều lệ của Công ty/TCTD đó), thành viên Ban kiểm soát	
7.12	Công ty TNHH Một thành viên Dầu khí Thành phố Hồ Chí Minh		04/10/2019			Tổ chức ủy quyền đại diện phần vốn góp, cổ phần cho thành viên HĐQT	
7.13	Công ty TNHH MTV Du Lịch TM Kỳ Hòa		04/10/2019				
7.14	Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác tài sản		04/10/2019			Công ty con mà thành viên HĐQT (hoặc người được ủy quyền) là người quản lý, thành viên Ban kiểm soát của Công ty mẹ/ TCTD mẹ	
8	Trần Thanh Giang	Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc	04/10/2019			Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc	
8.1	Trần Văn Minh		04/10/2019			Cha ruột	
8.2	Nguyễn Thị Lệ Hoa		04/10/2019			Mẹ ruột	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty	Ghi chú
8.3	Trần Minh Thành		04/10/2019			Cha vợ	
8.4	Ngô Ngọc Bích Tư		04/10/2019			Mẹ vợ	
8.5	Trần Thụy Đông Thy		04/10/2019			Vợ	
8.6	Trần Ngọc Bảo Khuê		04/10/2019			Con	
8.7	Trần Tuyên Khâm		04/10/2019			Con	
8.8	Trần Đông Giang		04/10/2019			Anh ruột	
8.9	Trần Thị Hương Giang		04/10/2019			Em ruột	
8.10	Trần Thị Lam Giang		04/10/2019			Em ruột	
8.11	Trần Nguyễn Long Giang		04/10/2019			Em ruột	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty	Ghi chú
8.12	Sú Ngọc Linh		04/10/2019			Em dâu	
8.13	Trần Văn Tám		04/10/2019			Em rể	
8.14	Lê Quốc Hùng		04/10/2019			Em rể	
8.15	Công ty TNHH TM SX Sơn Âu Việt		04/10/2019			Doanh nghiệp mà người nội bộ công ty/người có liên quan của người nội bộ sở hữu đến mức chi phối việc ra quyết định của công ty	
8.16	Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác tài sản		04/10/2019			Công ty con mà thành viên HĐQT (hoặc người được ủy quyền) là người quản lý, thành viên Ban kiểm soát của Công ty mẹ/ TCTD mẹ	
9	Trần Quốc Thanh	Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng Giám đốc	04/10/2019			Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng Giám đốc	
9.1	Trần Văn Ngẫu		04/10/2019			Cha ruột	
9.2	Bùi Thị Tươi		04/10/2019			Mẹ ruột	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty	Ghi chú
9.3	Huỳnh Bá Hiệp		04/10/2019			Cha vợ	
9.4	Phan Kiên Trinh		04/10/2019			Mẹ vợ	
9.5	Huỳnh Thị Minh Trân		04/10/2019			Vợ	
9.6	Trần Quốc Anh		04/10/2019			Con	
9.7	Trần Huỳnh Minh Anh		04/10/2019			Con	
9.8	Trần Tuấn Anh		04/10/2019			Con	
9.9	Trần Thị Mỹ Dung		04/10/2019			Chị ruột	
9.10	Đỗ Văn Tý		04/10/2019			Anh rể	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty	Ghi chú
9.11	Doanh nghiệp tư nhân xây dựng - Thương mại Kim Ngân		04/10/2019			Công ty/TCTD mà Ban điều hành (hoặc người được ủy quyền) là Vợ, chồng, cha, mẹ, con (bao gồm cả cha nuôi, mẹ nuôi, con nuôi, bố chồng (bố vợ), mẹ chồng (mẹ vợ), con dâu (con rể), bố dượng, mẹ kế, con riêng của vợ hoặc chồng, anh ruột, chị ruột, em ruột (bao gồm cả anh, chị, em cùng mẹ khác cha hoặc cùng cha khác mẹ), anh rể, chị dâu, em dâu, em rể (hoặc người được ủy quyền lại từ những người này) của Người điều hành mà là người quản lý, thành viên Ban kiểm soát, thành viên góp vốn/cổ đông sở hữu $\geq 5\%$ VDL/VCP có quyền biểu quyết của Công ty/TCTD	
9.12	Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác tài sản		04/10/2019			Công ty con mà thành viên HĐQT (hoặc người được ủy quyền) là người quản lý, thành viên Ban kiểm soát của Công ty mẹ/ TCTD mẹ	
10	Phạm Thị Kim Lệ	Thành viên độc lập Hội đồng quản trị	04/10/2019			Thành viên độc lập Hội đồng quản trị	
10.1	Phạm Văn Nho		04/10/2019			Cha ruột	
10.2	Đặng Thị Mạnh		04/10/2019			Mẹ ruột	
10.3	Lê Nguyễn Hải		04/10/2019			Chồng	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty	Ghi chú
10.4	Phạm Kim Luông		04/10/2019			Chị ruột	
10.5	Phạm Kim Cúc		04/10/2019			Chị ruột	
10.6	Phạm Anh Tuấn		04/10/2019			Anh ruột	
10.7	Phạm Hoàng Dũng		04/10/2019			Em ruột	
10.8	Phạm Hoàng Kiệt		04/10/2019			Em ruột	
10.9	Phạm Kim Phụng		04/10/2019			Em ruột	
10.10	Phạm Hoàng Khanh		04/10/2019			Em ruột	
10.11	Phạm Thị Kim Tuyết Loan		04/10/2019			Em ruột	
10.12	Phạm Hoàng Tùng		04/10/2019			Em ruột	
10.13	Vũ Mỹ Linh		04/10/2019			Em dâu	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty	Ghi chú
10.14	Phạm Cao Hòa		04/10/2019			Em rể	
10.15	Huỳnh Quỳnh Thụy		04/10/2019			Em dâu	
10.16	Nguyễn Xuân Sỹ		04/10/2019			Em rể	
10.17	Nguyễn Kim Ngọc		04/10/2019			Em dâu	
10.18	Hộ kinh doanh: Kim		04/10/2019			Doanh nghiệp mà người nội bộ công ty/người có liên quan của người nội bộ sở hữu đến mức chi phối việc ra quyết định của công ty	
10.19	Doanh nghiệp tư nhân Hào Thiên		04/10/2019				
10.20	Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác tài sản		04/10/2019			Công ty con mà thành viên HĐQT (hoặc người được ủy quyền) là người quản lý, thành viên Ban kiểm soát của Công ty mẹ/ TCTD mẹ	
11	Đặng Thị Kiều Phước	Trưởng Ban Kiểm soát	04/10/2019			Trưởng Ban Kiểm soát	
11.1	Đặng Xuân Cặp		04/10/2019			Cha ruột	
11.2	Trần Thị Huệ		04/10/2019			Mẹ ruột	
11.3	Trần Duy Thạnh		04/10/2019			Cha chồng	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty	Ghi chú
11.4	Mai Thị Diễm		04/10/2019			Mẹ chồng	
11.5	Trần Duy Thệ		04/10/2019			Chồng	
11.6	Trần Duy Thước		04/10/2019			Con	
11.7	Trần Phúc Tuyền		04/10/2019			Con	
11.8	Đặng Thị Ý Nhi		04/10/2019			Chị ruột	
11.9	Đặng Ngọc Khoa		04/10/2019			Anh ruột	
11.10	Võ Cao Phong		04/10/2019			Anh rể	
11.11	Nguyễn Thị Hoa Phương		04/10/2019			Chị dâu	
11.12	Bùi Phạm Thùy Miên		04/10/2019			Con dâu	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty	Ghi chú
11.13	Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác tài sản		04/10/2019			Công ty con mà BKS (hoặc người được ủy quyền) là người quản lý, thành viên Ban kiểm soát của Công ty mẹ/ TCTD mẹ	
12	Vũ Quỳnh Mai	Thành viên Ban Kiểm soát	04/10/2019			Thành viên Ban Kiểm soát	
12.1	Vũ Đình Mai		04/10/2019			Cha ruột	
12.2	Lê Thị Mai		04/10/2019			Mẹ ruột	
12.3	Trần Gia Nghị		04/10/2019			Cha chồng	
12.4	Lê Thị Kim Ba		04/10/2019			Mẹ chồng	
12.5	Trần Ngọc Thành		04/10/2019			Chồng	
12.6	Trần Quỳnh Chi		04/10/2019			Con	
12.7	Trần Bảo Khang		04/10/2019			Con	
12.8	Vũ Trúc Mai		04/10/2019			Chị ruột	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty	Ghi chú
12.9	Vũ Thụy Mai		04/10/2019			Em ruột	
12.10	Vũ Tú Mai		04/10/2019			Em ruột	
12.11	Quách An Cường		04/10/2019			Anh rể	
12.12	Bùi Thế Hạnh		04/10/2019			Em rể	
12.13	Dương Thanh Liêm		04/10/2019			Em rể	
12.14	Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác tài sản		04/10/2019			Công ty con mà BKS (hoặc người được ủy quyền) là người quản lý, thành viên Ban kiểm soát của Công ty mẹ/ TCTD mẹ	
13	Nguyễn Đào Phương Linh	Thành viên Ban Kiểm soát	04/10/2019			Thành viên Ban Kiểm soát	
13.1	Nguyễn Hoàng Long		04/10/2019			Cha ruột	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty	Ghi chú
13.2	Đào Giáng Hương		04/10/2019			Mẹ ruột	
13.3	Lê Văn Triều		04/10/2019			Cha chồng	
13.4	Chung Thị Nga		04/10/2019			Mẹ chồng	
13.5	Lê Minh Đào Em		04/10/2019			Chồng	
13.6	Lê Nguyễn Gia An		04/10/2019			Con	
13.7	Lê Hoàng Khang		04/10/2019			Con	
13.8	Nguyễn Hoàng Hiệp		04/10/2019			Em ruột	
13.9	Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác tài sản		04/10/2019			Công ty con mà BKS (hoặc người được ủy quyền) là người quản lý, thành viên Ban kiểm soát của Công ty mẹ/ TCTD mẹ	
14	Võ Thị Nguyệt Minh	Phó Tổng Giám đốc thường trực	01/08/2013			Phó Tổng Giám đốc thường trực	
14.1	Võ Văn Hón		01/08/2013			Cha ruột	
14.2	Lê Thị Khéo		01/08/2013			Mẹ ruột	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty	Ghi chú
14.3	Hồ Sáu		01/08/2013			Cha chồng	
14.4	Huỳnh Thị Tình		01/08/2013			Mẹ chồng	
14.5	Hồ Tấn Tài		01/08/2013			Chồng	
14.6	Hồ Nhật Duy		01/08/2013			Con	
14.7	Hồ Nhật Nam		01/08/2013			Con	
14.8	Võ Văn Kiếm		01/08/2013			Anh ruột	
14.9	Võ Văn Tiềm		01/08/2013			Anh ruột	
14.10	Võ Văn Tầm		01/08/2013			Anh ruột	
14.11	Võ Văn Thành		01/08/2013			Anh ruột	
14.12	Võ Thị Ngọc Ánh		01/08/2013			Chị ruột	
14.13	Võ Thị Sương		01/08/2013			Em ruột	
14.14	Sái Quốc Toàn		01/08/2013			Anh rể	
14.15	Lê Thị Kim Huệ		01/08/2013			Chị dâu	
14.16	Nguyễn Thị Tuyết Trinh		01/08/2013			Chị dâu	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty	Ghi chú
14.17	Nguyễn Phú Trung		01/08/2013			Em rể	
14.18	Công ty TNHH MTV Thiết bị Thảo Nguyên		01/08/2013			Công ty mà BDH (hoặc người được ủy quyền) là Vợ, chồng, cha, mẹ, con (bao gồm cả cha nuôi, mẹ nuôi, con nuôi, bố chồng (bố vợ), mẹ chồng (mẹ vợ), con dâu (con rể), bố dượng, mẹ kế, con riêng của vợ hoặc chồng, anh ruột, chị ruột, em ruột (bao gồm cả anh, chị, em cùng mẹ khác cha hoặc cùng cha khác mẹ), anh rể, chị dâu, em dâu, em rể (hoặc người được ủy quyền lại từ những người này) của Người điều hành mà là người quản lý, thành viên Ban kiểm soát, thành viên góp vốn/cổ đông sở hữu $\geq 5\%$ VDL/VCP có quyền biểu quyết của Công ty/TCTD	
14.19	Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác tài sản		01/08/2013			Công ty con mà BDH (hoặc người được ủy quyền) là người quản lý, thành viên Ban kiểm soát của Công ty mẹ/ TCTD mẹ	
15	Phạm Hoàng Hồng Thịnh	Phó Tổng Giám đốc	01/09/2019			Phó Tổng Giám đốc	
15.1	Phạm Hoàng Bá		01/09/2019			Cha ruột	
15.2	Phạm Thị Hồng Diễm		01/09/2019			Mẹ ruột	



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty	Ghi chú
15.3	Hoàng Ngọc		01/09/2019			Cha vợ	
15.4	Lê Thị Minh		01/09/2019			Mẹ vợ	
15.5	Hoàng Thị Quỳnh Hoa		01/09/2019			Vợ	
15.6	Phạm Hoàng Hồng Phúc		01/09/2019			Con	
15.7	Phạm Hoàng Phúc Tâm		01/09/2019			Con	
15.8	Phạm Hoàng Hồng Hoa		01/09/2019			Chị ruột	
15.9	Phạm Hoàng Hồng Việt		01/09/2019			Anh ruột	
15.10	Phạm Hoàng Hồng Liên		01/09/2019			Chị ruột	
15.11	Phạm Hoàng Hồng Minh		01/09/2019			Chị ruột	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty	Ghi chú
15.12	Phạm Hoàng Hồng Cường		01/09/2019			Anh ruột	
15.13	Phạm Thị Phụng		01/09/2019			Chị dâu	
15.14	Ngô Quốc Định		01/09/2019			Anh rể	
15.15	Vũ Thị Anh Thư		01/09/2019			Chị dâu	
15.16	Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác tài sản		01/09/2019			Công ty con mà BDH (hoặc người được ủy quyền) là người quản lý, thành viên Ban kiểm soát của Công ty mẹ/ TCTD mẹ	
16	Nguyễn Tấn Phát-Phó Tổng Giám đốc: miễn nhiệm từ ngày 01/02/2024						
17	Nguyễn Đình Nam	Kế toán trưởng	01/02/2023			Kế toán trưởng	
17.1	Nguyễn Đình Huân		01/02/2023			Cha ruột	
17.2	Nguyễn Thị Bạch Tuyết		01/02/2023			Mẹ ruột	
17.3	Lưu Thái Khải		01/02/2023			Cha vợ	



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty	Ghi chú
17.4	Lê Thị Nữ		01/02/2023			Mẹ vợ	
17.5	Lưu Thị Thanh Huệ		01/02/2023			Vợ	
17.6	Nguyễn Lưu Thái Dung		01/02/2023			Con	
17.7	Nguyễn Đình Trung		01/02/2023			Em ruột	
17.8	Trương Thị Dừa		01/02/2023			Em dâu	
17.9	Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác tài sản		01/02/2023			Công ty con mà BDH (hoặc người được ủy quyền) là người quản lý, thành viên Ban kiểm soát của Công ty mẹ/ TCTD mẹ	

Ghi chú: số Giấy NSH*: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).



Phụ lục 2. Danh sách người nội bộ của SAIGONBANK và người có liên quan của người nội bộ
Thời điểm 30/06/2024

Đơn vị: Số cổ phần, %

	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
I	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ				
1	Vũ Quang Lâm	Chủ tịch Hội đồng quản trị	0	0	
1.1	Vũ Quang Lợi	Không	0	0	
1.2	Hạ Thị Thảo	Không	0	0	
1.3	Đào Tiến Tường	Không	0	0	
1.4	Nguyễn Thị Vân	Không	0	0	
1.5	Đào Văn Anh	Không	0	0	
1.6	Vũ Quang Hy	Không	0	0	
1.7	Vũ Quang Bảo Hân	Không	0	0	
1.8	Vũ Mạnh Lộc	Không	0	0	
1.9	Vũ Huy Long	Không	0	0	
1.10	Trần Thị Mộng Thu	Không	0	0	
1.11	Vũ Quý Lâm	Không	0	0	
1.12	Nguyễn Thị Loan	Không	0	0	
1.13	Vũ Thị Thúy Lan	Không	0	0	
1.14	Nguyễn Đức Hiền	Không	0	0	
1.15	Vũ Thái Lăng	Không	0	0	
1.16	Vũ Thành Lam	Không	0	0	
1.17	Phan Thị Ánh	Không	0	0	
1.18	Văn phòng Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh	Không	61.610.533	18,18	
1.19	Công ty TNHH một thành viên Xây dựng và Kinh doanh nhà Phú Nhuận	Không	56.375.000	16,64	
1.20	Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác tài sản	Không	0,00	0,00	
2	Trần Thị Phương Khanh	Thành viên Hội đồng quản trị	0	0	
2.1	Trần Văn Trọng	Không	0	0	
2.2	Nguyễn Thị Lài	Không	0	0	
2.3	Đoàn Văn Phân	Không	0	0	
2.4	Trần Thị Muôn	Không	0	0	
2.5	Đoàn Thanh Việt	Không	2.000	0,0006	
2.6	Đoàn Khánh Quỳnh	Không	0	0	



STT	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.7	Đoàn Hải Đăng	Không	0	0	
2.8	Trần Thị Phương Thảo	Không	0	0	
2.9	Trần Thị Phương Dung	Không	0	0	
2.10	Nguyễn Văn Tấn	Không	0	0	
2.11	Công ty TNHH Một thành viên Dầu khí Thành phố Hồ Chí Minh	Không	47.708.053	14,08	
2.12	Công ty TNHH MTV Du Lịch TM Kỳ Hòa	Không	55.400.943	16,35	
2.13	Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác tài sản	Không	0	0	
3	Trần Thanh Giang	Thành viên Hội đồng quản trị	0	0	
3.1	Trần Văn Minh	Không	0	0	
3.2	Nguyễn Thị Lệ Hoa	Không	0	0	
3.3	Trần Minh Thành	Không	0	0	
3.4	Ngô Ngọc Bích Tư	Không	0	0	
3.5	Trần Thụy Đông Thy	Không	0	0	
3.6	Trần Ngọc Bảo Khuê	Không	0	0	
3.7	Trần Tuyên Khâm	Không	0	0	
3.8	Trần Đông Giang	Không	0	0	
3.9	Trần Thị Hương Giang	Không	0	0	
3.10	Trần Thị Lam Giang	Không	0	0	
3.11	Trần Nguyễn Long Giang	Không	0	0	
3.12	Sú Ngọc Linh	Không	0	0	
3.13	Trần Văn Tám	Không	0	0	
3.14	Lê Quốc Hùng	Không	0	0	
3.15	Công ty TNHH TM SX Sơn Âu Việt	Không	0	0	
3.16	Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác tài sản	Không	0	0	
4	Trần Quốc Thanh	Thành viên Hội đồng quản trị	0	0	
4.1	Trần Văn Ngẫu	Không	0	0	
4.2	Bùi Thị Tươi	Không	0	0	
4.3	Huỳnh Bá Hiệp	Không	0	0	
4.4	Phan Kiên Trinh	Không	0	0	
4.5	Huỳnh Thị Minh Trân	Không	0	0	
4.6	Trần Quốc Anh	Không	0	0	

STT	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.7	Trần Huỳnh Minh Anh	Không	0	0	
4.8	Trần Tuấn Anh	Không	0	0	
4.9	Trần Thị Mỹ Dung	Không	0	0	
4.10	Đỗ Văn Tý	Không	0	0	
4.11	Doanh nghiệp tư nhân xây dựng - Thương mại Kim Ngân	Không	0	0	
4.12	Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác tài sản	Không	0	0	
5	Phạm Thị Kim Lệ	Thành viên độc lập Hội đồng quản trị	0	0	
5.1	Phạm Văn Nho	Không	0	0	
5.2	Đặng Thị Mạnh	Không	0	0	
5.3	Lê Nguyễn Hải	Không	0	0	
5.4	Phạm Kim Luông	Không	0	0	
5.5	Phạm Kim Cúc	Không	0	0	
5.6	Phạm Anh Tuấn	Không	0	0	
5.7	Phạm Hoàng Dũng	Không	0	0	
5.8	Phạm Hoàng Kiệt	Không	0	0	
5.9	Phạm Kim Phụng	Không	0	0	
5.10	Phạm Hoàng Khanh	Không	0	0	
5.11	Phạm Thị Kim Tuyết Loan	Không	0	0	
5.12	Phạm Hoàng Tùng	Không	0	0	
5.13	Vũ Mỹ Linh	Không	0	0	
5.14	Phạm Cao Hòa	Không	0	0	
5.15	Huỳnh Quỳnh Thụy	Không	0	0	
5.16	Nguyễn Xuân Sỹ	Không	0	0	
5.17	Nguyễn Kim Ngọc	Không	0	0	
5.18	Hộ kinh doanh: Kim		0	0	
5.19	Doanh nghiệp tư nhân Hào Thiên		0	0	
5.20	Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác tài sản	Không	0	0	
II	Ban Kiểm soát				
1	Đặng Thị Kiều Phước	Trưởng Ban Kiểm soát	11	0,0000032	
1.1	Đặng Xuân Cặp	Không	0	0	
1.2	Trần Thị Huệ	Không	0	0	
1.3	Trần Duy Thạnh	Không	0	0	
1.4	Mai Thị Diễm	Không	0	0	

STT	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.5	Trần Duy Thệ	Không	0	0	
1.6	Trần Duy Thước	Không	0	0	
1.7	Trần Phúc Tuyển	Không	0	0	
1.8	Đặng Thị Ý Nhi	Không	0	0	
1.9	Đặng Ngọc Khoa	Không	0	0	
1.10	Võ Cao Phong	Không	0	0	
1.11	Nguyễn Thị Hoa Phương	Không	0	0	
1.12	Bùi Phạm Thùy Miên	Không	0	0	
1.13	Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác tài sản	Không	0	0	
2	Vũ Quỳnh Mai	Thành viên Ban Kiểm soát	17.084	0,005	
2.1	Vũ Đình Mai	Không	0	0	
2.2	Lê Thị Mai	Không	0	0	
2.3	Trần Gia Nghị	Không	0	0	
2.4	Lê Thị Kim Ba	Không	0	0	
2.5	Trần Ngọc Thành	Không	0	0	
2.6	Trần Quỳnh Chi	Không	0	0	
2.7	Trần Bảo Khang	Không	0	0	
2.8	Vũ Trúc Mai	Không	0	0	
2.9	Vũ Thụy Mai	Không	9.878	0,003	
2.10	Vũ Tú Mai	Không	0	0	
2.11	Quách An Cương	Không	0	0	
2.12	Bùi Thế Hạnh	Không	0	0	
2.13	Dương Thanh Liêm	Không	0	0	
2.14	Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác tài sản	Không	0	0	
3	Nguyễn Đào Phương Linh	Thành viên Ban Kiểm soát	193	0,0001	
3.1	Nguyễn Hoàng Long	Không	0	0	
3.2	Đào Giáng Hương	Không	0	0	
3.3	Lê Văn Triều	Không	0	0	
3.4	Chung Thị Nga	Không	0	0	
3.5	Lê Minh Đảo Em	Không	0	0	
3.6	Lê Nguyễn Gia An	Không	0	0	
3.7	Lê Hoàng Khang	Không	0	0	
3.8	Nguyễn Hoàng Hiệp	Không	0	0	
3.9	Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác tài sản	Không	0	0	

STT	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
III	Ban Điều hành				
1	Trần Thanh Giang	Tổng Giám đốc	0	0	
1.1	Trần Văn Minh	Không	0	0	
1.2	Nguyễn Thị Lệ Hoa	Không	0	0	
1.3	Trần Minh Thành	Không	0	0	
1.4	Ngô Ngọc Bích Tư	Không	0	0	
1.5	Trần Thụy Đồng Thy	Không	0	0	
1.6	Trần Ngọc Bảo Khuê	Không	0	0	
1.7	Trần Tuyên Khâm	Không	0	0	
1.8	Trần Đông Giang	Không	0	0	
1.9	Trần Thị Hương Giang	Không	0	0	
1.10	Trần Thị Lam Giang	Không	0	0	
1.11	Trần Nguyễn Long Giang	Không	0	0	
1.12	Sú Ngọc Linh	Không	0	0	
1.13	Trần Văn Tám	Không	0	0	
1.14	Lê Quốc Hùng	Không	0	0	
1.15	Công ty TNHH TM SX Sơn Âu Việt	Không	0	0	
1.16	Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác tài sản	Không	0	0	
2	Võ Thị Nguyệt Minh	Phó Tổng Giám đốc thường trực	0	0	
2.1	Võ Văn Hón	Không	0	0	
2.2	Lê Thị Khéo	Không	0	0	
2.3	Hồ Sáu	Không	0	0	
2.4	Huỳnh Thị Tình	Không	0	0	
2.5	Hồ Tấn Tài	Không	0	0	
2.6	Hồ Nhật Duy	Không	587	0,00017	
2.7	Hồ Nhật Nam	Không	0	0	
2.8	Võ Văn Kiếm	Không	0	0	
2.9	Võ Văn Tiềm	Không	0	0	
2.10	Võ Văn Tâm	Không	0	0	
2.11	Võ Văn Thành	Không	0	0	
2.12	Võ Thị Ngọc Ánh	Không	0	0	
2.13	Võ Thị Sương	Không	0	0	
2.14	Sái Quốc Toàn	Không	0	0	
2.15	Lê Thị Kim Huệ	Không	0	0	
2.16	Nguyễn Thị Tuyết Trinh	Không	0	0	
2.17	Nguyễn Phú Trung	Không	0	0	

STT	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.18	Công ty TNHH MTV Thiết bị Thảo Nguyên	Không	0	0	
2.19	Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác tài sản	Không	0	0	
3	Trần Quốc Thanh	Phó Tổng Giám đốc	0	0	
3.1	Trần Văn Ngẫu	Không	0	0	
3.2	Bùi Thị Tươi	Không	0	0	
3.3	Huỳnh Bá Hiệp	Không	0	0	
3.4	Phan Kiên Trinh	Không	0	0	
3.5	Huỳnh Thị Minh Trân	Không	0	0	
3.6	Trần Quốc Anh	Không	0	0	
3.7	Trần Huỳnh Minh Anh	Không	0	0	
3.8	Trần Tuấn Anh	Không	0	0	
3.9	Trần Thị Mỹ Dung	Không	0	0	
3.10	Đỗ Văn Tý	Không	0	0	
3.11	Doanh nghiệp tư nhân xây dựng - Thương mại Kim Ngân	Không	0	0	
3.12	Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác tài sản	Không	0	0	
4	Phạm Hoàng Hồng Thịnh	Phó Tổng Giám đốc	0	0	
4.1	Phạm Hoàng Bá	Không	0	0	
4.2	Phạm Thị Hồng Diễm	Không	0	0	
4.3	Hoàng Ngọc	Không	0	0	
4.4	Lê Thị Minh	Không	0	0	
4.5	Hoàng Thị Quỳnh Hoa	Không	0	0	
4.6	Phạm Hoàng Hồng Phúc	Không	0	0	
4.7	Phạm Hoàng Phúc Tâm	Không	0	0	
4.8	Phạm Hoàng Hồng Hoa	Không	0	0	
4.9	Phạm Hoàng Hồng Việt	Không	0	0	

STT	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.10	Phạm Hoàng Hồng Liên	Không	0	0	
4.11	Phạm Hoàng Hồng Minh	Không	0	0	
4.12	Phạm Hoàng Hồng Cường	Không	0	0	
4.13	Phạm Thị Phương	Không	0	0	
4.14	Ngô Quốc Định	Không	0	0	
4.15	Vũ Thị Anh Thư	Không	2.307	0,00068	
4.16	Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác tài sản	Không	0	0	
5	Nguyễn Tấn Phát-Phó Tổng Giám đốc: miễn nhiệm từ ngày 01/02/2024				
IV	Kế toán trưởng				
1	Nguyễn Đình Nam	Kế toán trưởng	760	0,0002	
1.1	Nguyễn Đình Huân		0	0	
1.2	Nguyễn Thị Bạch Tuyết	Không	0	0	
1.3	Lưu Thái Khải	Không	0	0	
1.4	Lê Thị Nữ	Không	0	0	
1.5	Lưu Thị Thanh Huệ	Không	0	0	
1.6	Nguyễn Lưu Thái Dung	Không	0	0	
1.7	Nguyễn Đình Trung	Không	0	0	
1.8	Trương Thị Dừa	Không	0	0	
1.9	Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác tài sản	Không	0	0	

Ước

